

Số: 1616 /QĐ-UBND

Thanh hoá, ngày 12 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành  
Dự án: Nâng cấp, cải tạo đường từ Tỉnh lộ 514 (xã Minh Dân) đi Tỉnh lộ  
517 (xã Đồng Lợi), huyện Triệu Sơn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐCP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và các quy định của pháp luật có liên quan; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 4322/QĐ-UBND ngày 28/10/2015 về phê duyệt dự án đầu tư; số 912/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 về phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp, cải tạo đường từ Tỉnh lộ 514 (xã Minh Dân) đi Tỉnh lộ 517 (xã Đồng Lợi), huyện Triệu Sơn;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 2307/STC-ĐT ngày 04/5/2022 về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án Nâng cấp, cải tạo đường từ Tỉnh lộ 514 (xã Minh Dân) đi Tỉnh lộ 517 (xã Đồng Lợi), huyện Triệu Sơn; Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành (kèm theo tờ trình số 1255/TTr-UBND ngày 10/3/2022, số 1644/TTr-UBND ngày 29/3/2022 của UBND huyện Triệu Sơn).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

- **Tên dự án:** Nâng cấp, cải tạo đường từ Tỉnh lộ 514 (xã Minh Dân) đi Tỉnh lộ 517 (xã Đồng Lợi), huyện Triệu Sơn.

- **Chủ đầu tư:** UBND huyện Triệu Sơn.
- **Địa điểm xây dựng:** Huyện Triệu Sơn.
- **Thời gian khởi công - hoàn thành:** Tháng 5/2016 - Tháng 11/2018.

**Điều 2. Kết quả đầu tư**

1. Chi phí đầu tư:

*Đơn vị: Đồng*

<b>Nội dung</b>	<b>Dự toán công trình phê duyệt điều chỉnh lần cuối</b>	<b>Giá trị quyết toán</b>
1	2	3
<b>Tổng số</b>	<b>82.927.638.000</b>	<b>82.387.706.000</b>
- Bồi thường GPMB	15.292.179.000	15.050.836.000
- Xây dựng	61.258.661.000	61.183.661.000
- Quản lý dự án	570.715.000	570.715.000
- Tư vấn đầu tư	4.293.691.000	4.104.001.000
- Chi phí khác	1.512.392.000	1.478.493.000
- Dự phòng	0	0

2. Nguồn vốn đầu tư:

*Đơn vị: Đồng*

<b>Nguồn vốn</b>	<b>TMDT</b>	<b>Giá trị phê duyệt quyết toán</b>	<b>Thực hiện</b>	
			<b>Đã thanh toán</b>	<b>Còn phải thanh toán</b>
1	2	3	4	5
<b>Tổng số:</b>	<b>82.927.638.000</b>	<b>82.387.706.000</b>	<b>70.486.827.000</b>	<b>11.900.879.000</b>
- Vốn ngân sách tỉnh		77.099.604.000	66.000.000.000	11.099.604.000
- Vốn của huyện Triệu Sơn		5.288.102.000	4.486.827.000	801.275.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

*Đơn vị: Đồng*

<b>Nội dung</b>	<b>Thuộc chủ đầu tư quản lý</b>		<b>Giao đơn vị khác quản lý</b>	
	<b>Giá trị thực tế</b>	<b>Giá trị quy đổi</b>	<b>Giá trị thực tế</b>	<b>Giá trị quy đổi</b>
1	2	3	4	5
<b>Tổng số</b>	<b>78.480.341.000</b>		<b>3.907.365.000</b>	
- Tài sản dài hạn (TSCĐ)	78.480.341.000		3.907.365.000	
- Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

**Điều 3.** Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

## 1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

## 1.1. Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

*Đơn vị: Đồng*

<b>Nguồn vốn</b>	<b>Số tiền</b>	<b>Ghi chú</b>
1	2	3
<b>Tổng số:</b>	<b>82.387.706.000</b>	
- Vốn ngân sách tỉnh	77.099.604.000	
- Vốn của huyện Triệu Sơn	5.288.102.000	

## 1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm lập báo cáo quyết toán là:

**a. Tổng công nợ phải thu: 0****b. Các khoản phải trả: 11.900.879.000 đồng**

- Công ty TNHH Xây dựng và TM Lam Sơn: 10.342.224.000 đồng
- Công ty cổ phần Việt Thanh: 285.167.000 đồng
- Công ty CP tư vấn thiết kế đầu tư và XD Hưng Thịnh: 195.881.000 đồng
- Lữ đoàn Công binh 299 - Quân đoàn 1: 215.109.000 đồng
- Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Triệu Sơn: 862.498.000 đồng

Chi tiết các khoản công nợ theo số phải thu, phải trả của từng đơn vị tại Phụ lục kèm theo báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thanh lý các khoản công nợ theo số liệu phê duyệt.

## 2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

*Đơn vị: Đồng*

<b>Tên đơn vị tiếp nhận tài sản</b>	<b>Tài sản dài hạn/cố định</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>
1	2	3
<b>Tổng số:</b>	<b>82.387.706.000</b>	
UBND huyện Triệu Sơn	78.480.341.000	
Điện lực Triệu Sơn	2.393.567.000	
UBND xã Minh Châu	356.630.000	
Công ty CP xây lắp điện lực Thanh Hóa	1.157.168.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Hạch toán theo chế độ hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác (nếu có): Thanh toán theo chế độ hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; UBND huyện Triệu Sơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Mai Xuân Liêm;
- Lưu: VT, CN (V).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Mai Xuân Liêm**